

Bản án số: 170/2019/HS-ST
Ngày: 21-11-2019

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Mậu Thế

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông
Trình Lương Hùng Khánh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 176/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh năm 1994; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ 6, thôn Tân Phú, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành Tâm (đã chết), con bà: Ngô Thị Bích; Gia đình có 05 chị em, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1996; Vợ: Nguyễn Thị Thoa, sinh năm 1992; con: 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Ông Dương Minh S, sinh năm 1988

Trú tại: thôn Hiệp Hòa, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đào Duy T, sinh năm 1987

Trú tại: xã N, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/5/2019 bị cáo Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô biển số 49E1-029.55 đi ăn tối. Sau khi ăn tối thì bị cáo đi về chòi

của bị cáo ở khu bãi đá thuộc khu kinh tế quốc phòng 78 – Học viện lục quân, trên đường về bị cáo phát hiện chiếc xe ô tô biển số 49X-3992 (đúng tên chủ sở hữu Đào Duy T, ông T đã giao chiếc xe cho ông Dương Minh S quản lý, sử dụng) đang để trên đường không có người trông coi. Lúc này, do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo T nảy sinh ý định lấy cắp bình ắc quy của xe ô tô mang đi bán. Bị cáo T để xe máy của mình cách xe ô tô một đoạn rồi một mình đi bộ lại gần xe ô tô sau đó bị cáo lấy khóa 13 tháo cọc bình và lấy được 02 bình ắc quy hiệu GS màu trắng xanh loại 150 Ampe của xe ô tô 49X-3992 rồi bị cáo mang ra xe máy chở về chòi của bị cáo cất giấu. Đến khoảng 04 giờ 00 phút sáng ngày 17/5/2019 bị cáo T điều khiển xe máy biển số 49E1-029.55 chở theo hai bình ắc quy bị cáo trộm được cùng với dinamo phát điện hiệu Mitsumadu SH moto đi từ chòi của bị cáo lên thị trấn L, huyện Đ để tìm người tiêu thụ 02 bình ắc quy và sửa chữa máy dinamo, khi bị cáo đi đến đoạn cây xăng Hoàng Thiện, Quốc lộ 20, thôn R' Chai 2, xã P, huyện Đ thì bị lực lượng Công an xã P kiểm tra, phát hiện và đưa về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra bị cáo T đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào kết luận định giá số 81/KL-HĐĐG ngày 20/5/2019 của hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Đ xác định giá trị tài sản mà bị cáo T chiếm đoạt là 2.790.000đ.

Về vật chứng của vụ án gồm:

- 02 bình ắc quy điện hiệu GS 150Ah, 12V sau khi định giá Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 49E1-029.55 và 01 khóa số 13 mà bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã ra quyết định chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

- Đối với 01 dinamo phát điện hiệu Mitsumadu SH moto, bị cáo khai đây là tài sản của bị cáo mua cách đây 5-6 năm tại cửa hàng điện máy Quang Minh ở ngã ba xã T, Đ với giá khoảng 3.000.000đ để phục vụ cho công việc chẻ đá. Quá trình điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành làm việc với ông Đỗ Quang T là chủ cơ sở Quang Minh, tuy nhiên ông T xác định không bán dinamo trên cho bị cáo và qua rà soát trên địa bàn chưa có ai mất dinamo trên. Vì vậy để có cơ sở xử lý, cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 146/CT - VKS ngày 29 tháng 10 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo Nguyễn Thành T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “*Trộm*

cấp tài sản”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 06 đến 09 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: khoảng 21 giờ ngày 13/5/2019 bị cáo Nguyễn Thành T đi xe máy biển số 49E1-029.55 về chòi tại khu bãi đá thuộc khu kinh tế Quốc phòng 78 – Học viện lục quân, trên đường về bị cáo phát hiện xe ô tô biển số 49X-3992 không có người trông coi. Muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp bình ắc quy mang đi bán, bị cáo lấy khóa 13 được để trong xe máy thường ngày đi làm sau đó tháo 02 bình ắc quy hiệu GS 150Ampe của xe ô tô 49X-3992 bỏ lên xe máy biển số 49E1-029.55 của bị cáo chở về chòi cất giấu. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 17/5/2019 bị cáo chở 02 bình ắc quy trộm được lên thị trấn L để bán và 01 dinamo phát điện của bị cáo để sửa, khi đi đến đoạn cây xăng Hoàng Thiện thuộc Quốc lộ 20, thôn R’ Chai 2, xã P, huyện Đ thì bị lực lượng Công an xã P phát hiện và bắt giữ. Tại cơ quan điều tra bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại kết luận định giá số 81/KL-HĐĐG ngày 20/5/2019 của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ xác định 02 bình ắc quy hiệu GS 150Ampe có giá trị là 2.790.000đ. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét Th chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, nhưng do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Dương Minh S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 02 bình ắc quy điện hiệu GS 150Ah, 12V Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 49E1-029.55 là chiếc xe của bị cáo mua lại, có giấy mua bán viết tay. Bị cáo sử dụng chiếc xe này để làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là có căn cứ.

- Đối với 01 ắc quy phát điện hiệu Mitsumadu SH moto, bị cáo khai đây là tài sản của bị cáo mua cách đây 5-6 năm tại cửa hàng điện máy Quang Minh ở ngã ba xã T, Đ với giá khoảng 3.000.000đ để phục vụ cho công việc chẻ đá. Quá trình điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành làm việc với ông Đỗ Quang T là chủ cơ sở Quang Minh, tuy nhiên ông T xác định không bán ắc quy trên cho bị cáo và qua rà soát trên địa bàn chưa có ai mất ắc quy trên. Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 khóa 13 nhãn USA Standard là công cụ, phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu sung công chiếc xe mô tô biển số 49E1-029.55. Tịch thu tiêu hủy 01 khóa 13 nhãn USA Standard.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Văn Hùng